

NGUYỄN PHƯƠNG - MẠC ĐĂNG KHÔI

Ôn kiến thức, rèn kỹ năng **TIẾNG VIỆT 3**

(Giúp em học ôn trong hè)
(THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018)



Trường :

Lớp :

Họ và tên :

Năm học : 20..... - 20.....



NHÀ XUẤT BẢN HÀ NỘI



CHỦ ĐIỂM 1. NON SÔNG TƯƠI ĐẸP

1. Đọc câu chuyện sau:

DU LỊCH SUỐI NƯỚC NÓNG

Kì nghỉ hè của Tốt-tô-chan gần kết thúc, cũng là lúc chuyển du lịch suối nước nóng đến ngày xuất phát.

Sau khi lên tàu hoả ở Tô-ky-ô, Tốt-tô-chan và các bạn học sinh trường Tô-mô-ê đến Nu-ma-du rồi lên thuyền ra đảo. Các bạn vô cùng phấn khích, hết nhòm chỗ nọ lại sờ chỗ kia. Một anh học lớp trên đứng dang hai tay giữa con thuyền tròn tròn, miệng kêu "tu tu". Trông anh đó ngộ đến nỗi mặc dù đang say sóng nhưng tất cả đều phá lên cười.



Cuối cùng thuyền cũng đến nơi. Suối nước nóng dưới biển ở đây rất kì lạ. Lội đến đó và ngồi thụp xuống, nước nóng sẽ dâng lên đến cổ, rất ấm và dễ chịu. Nếu muốn ra biển, chỉ cần lội thêm độ năm mét nữa, nước sẽ bớt nóng, càng ra xa nước sẽ càng lạnh. Các bạn vui sướng tận hưởng suối nước nóng dưới biển hiếm có này.

Hôm chia tay, thầy hiệu trưởng đề nghị cả trường chụp chung một tấm ảnh kỉ niệm. Tất cả đều thích thú hưởng ứng. Tấm ảnh chụp trước biển hôm đó đã trở thành một tài sản quý báu. Chỉ cần nhìn vào đó, các bạn có thể nhớ lại mọi chuyện, từ chuyện con thuyền, suối nước nóng, cho tới anh chàng "tu tu".

Kì nghỉ hè của Tốt-tô-chan đã trôi qua với biết bao nhiêu kỉ niệm vui như thế đó.

(Theo Tetsuko Kuroyanagi)

2. Trả lời câu hỏi hoặc thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Viết số vào ô trống để sắp xếp các sự việc theo thứ tự chuyển du lịch của Tốt-tô-chan.

- ☐ Tốt-tô-chan và các bạn lên tàu hoả ở Tô-ky-ô.
- ☐ Các bạn lên thuyền ở Nu-ma-du để ra đảo.
- ☐ Các bạn được bơi lội ở suối nước nóng thoải thích.
- ☐ Cả trường chụp một tấm ảnh kỉ niệm trước khi ra về.

b. Trên thuyền ra đảo, một anh học lớp trên đã làm điều gì ngộ nghĩnh? Đánh dấu ✓ vào ☐.

☐ Đứng trên boong thuyền để hứng nước mưa

☐ Đứng dang hai tay, miệng kêu "tu tu"

☐ Đứng dang hai tay, phá lên cười

c. Viết Đ (đúng) hoặc S (sai) vào ☐.

- Suối nước nóng ở dưới biển.

- Chỉ cần lội ra suối là nước nóng dâng lên đến cổ.

- Nước ở suối nước nóng rất ấm và dễ chịu.

- Khi lội từ suối ra biển, càng ra xa nước càng ấm.

- Các bạn thoả thích nô đùa trên bờ biển.

d. Vì sao tấm ảnh kỉ niệm chụp cả trường được gọi là một "tài sản quý báu"?

.....

.....

.....

e. Nối từ ngữ thể hiện cảm xúc của các bạn học sinh với thời điểm phù hợp.

Khi ở trên thuyền ra đảo

thích thú

Khi bơi lội ở suối nước nóng

phấn khích

Khi chụp ảnh kỉ niệm

vui sướng



1. Điền **x** hoặc **s** vào chỗ trống.

Mưa đầu mùa báo hè về

Câyoan biêng biếc tiếng ve trïu cành.

Từ trong thăm thăm láanh

Phượng hồng đã nhú môiinh thẹn thùng.

Cánh diều chở gió quaông

Ngọt ngào hương lúa mênh mông đồng chiều.

Hình như trời rộng hơn nhiều

Lòng em rạo rực..... thêm yêu đất trời.

(Theo Nguyễn Lâm Thắng)

2. Điền **ai** hoặc **ay** vào chỗ trống (thêm dấu thanh nếu cần).

Mùa hè, ban ngày..... bao giờ cũng bắt đầu thật sớm. Những hôm tháng 6, tầm 5 giờ sáng là đêm đã lùi hẳn. Ánh sáng mát dịu của buổi sớm m..... đánh thức muôn loài trở dậy. Chim b..... từng đàn đi kiếm ăn. Lũ gà con liếp chiếp theo mẹ ra vườn. Trên phố, người và xe qua lại mỗi lúc một đông đúc, d..... đặc hơn. Ngày tắt bật và nhộn nhịp kéo d..... mãi đến 6, 7 giờ tối. Lúc ấy mặt trời mới chậm r..... khuất sau những rặng cây và toà nhà.

3. Đánh dấu ✓ vào ☐ trước những từ ngữ nói về thời tiết mùa hè.

☐ mưa phùn

☐ mát mẻ

☐ nắng chói chang

☐ nóng nực

☐ nắng dịu

☐ mưa rào

4. Điền từ ngữ đã cho vào chỗ trống.

ngòn ngọt, hây hây, thơm ngát, nằm ngủ, môn môn, trái, hái

Rồi mùa xuân đi, mùa hạ đến. Hương sen suốt quãng đường hai bên hồ. Những chiếc lá sen tròn như đồng tiền,, ngھển lên khỏi mặt nước. Chúng tôi lội xuống những nụ mới nhú bằng ngón tay. Nụ sen ăn, Rồi lá sen lên bờ cỏ, chúng tôi dưới gốc đa, trong gió hồ buổi trưa

(Theo Tô Hoài)

5. Xếp những từ ngữ đã cho ở bài tập 4 vào nhóm phù hợp và viết thêm 3 từ ngữ khác vào mỗi nhóm.

Từ ngữ chỉ đặc điểm	Từ ngữ chỉ hoạt động
.....	
.....	
.....	
.....	

6. Viết tên các vật dụng cần thiết em sẽ mang theo khi đi biển và đi dã ngoại.

Vật dụng
đi biển

Vật dụng đi
dã ngoại

7. Em hãy vẽ một vật dụng ở bài tập 6 theo ý mình và hoàn thành bảng thông tin dưới đây về vật dụng đó.

Tên vật dụng:

Đặc điểm: (gồm những gì, có gì đặc biệt?)
.....
.....
.....

Tính năng: (có khả năng gì đặc biệt?)
.....
.....

8. Nếu được chọn về quê và đi du lịch trong kì nghỉ hè, em sẽ chọn hoạt động nào? Nêu các lí do vì sao em chọn và vì sao em không chọn.

Về quê

Lí do chọn:

Đi du lịch

Lí do chọn:

Lí do không chọn:

Lí do không chọn:

9. Viết đoạn văn về một hoạt động em đã tham gia và cảm thấy thích thú nhất trong mùa hè vừa rồi.



1. Nhìn tranh dưới đây và nói về những điều thú vị bạn nhỏ được làm vào mùa hè.



2. Có điều gì em mong muốn được làm vào mùa hè mà chưa thực hiện được? Chia sẻ điều đó với bố mẹ và cùng thảo luận để thực hiện được điều mong muốn đó.



CHỦ ĐIỂM 2. ƯỚC MƠ CỦA EM

1. Đọc câu chuyện sau:

Ước mơ biển cả

Cô-ran rất yêu thích con suối nhỏ cạnh nhà. Cô bé thường vui chơi bên bờ suối, nhìn ngắm dòng nước xanh trong chảy róc rách.

– Có bao nhiêu dòng suối trên trái đất nhỉ? – Cô-ran tự hỏi. – Ước gì mình được theo chúng đi ra biển lớn.

Một ngày nọ, Cô-ran bắt gặp một chú cá nhỏ đang mắc kẹt trong đám cỏ ven bờ. Cô bé liền giúp nó. Cá nhỏ quẫy đuôi ra giữa dòng rồi quay lại nói:

– Theo tôi nào! Vì bạn đã giúp đỡ nên tôi sẽ tặng bạn một món quà của biển cả.

Cô-ran vui sướng theo chú cá nhỏ lặn xuống nước. Cả hai cứ thế bơi. Họ bơi qua những con suối, qua những dòng sông, băng trên những con sóng bạc đầu và ra tới giữa lòng đại dương bao la.

– Chào mừng đến với thế giới đại dương. – Cá nhỏ nói.

Cô-ran như không tin vào mắt mình. Muôn loài cá sắc sỡ, vui nhộn bơi xung quanh. Từng đám bọt biển mềm mịn, êm ái như những tấm đệm khổng lồ. Làn nước biển lấp lánh, xanh thẳm như ôm trọn cô bé vào lòng...

Bất chợt một giọt nước bắn lên mi mắt của Cô-ran. Thế giới đại dương biến mất. Cô bé thấy mình đang nằm bên bờ suối.

– Thì ra là mình nằm mơ. – Cô-ran tự nhủ.

Ai cũng có một ước mơ. Với Cô-ran, cô bé ước mơ trở thành nhà thám hiểm đại dương. Cô-ran thì thầm:

– Cá nhỏ ơi, một ngày nào đấy tôi sẽ trở lại!



(Theo Nhã Thuyên, storyberries.com)

2. Trả lời câu hỏi hoặc thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Khi vui chơi bên bờ suối, Cô-ran ước mơ điều gì? Đánh dấu ✓ vào ☐.

☐ Bơi lội dưới dòng nước xanh trong chảy róc rách.

☐ Khám phá tất cả những dòng suối trên trái đất.

☐ Theo những dòng suối đi ra biển lớn.

b. "Món quà của biển cả" mà cá nhỏ tặng cho Cô-ran là gì?
Đánh dấu ✓ vào ☐.

- ☐ Cô-ran được chơi đùa với những con sóng bạc đầu.
- ☐ Cô-ran được nhìn ngắm thế giới đại dương.
- ☐ Cô-ran được thưởng thức những món hải sản ngon lành.

c. Nối mỗi sự vật dưới đại dương với đặc điểm của chúng.

Muôn loài cá

mềm mịn, êm ái

Đám bọt biển

lấp lánh, xanh thẳm

Làn nước biển

sặc sỡ, vui nhộn

d. Theo em, vì sao Cô-ran muốn trở thành nhà thám hiểm đại dương sau giấc mơ đi ra biển lớn cùng chú cá nhỏ?

e. Em ước mơ làm công việc gì sau này? Vì sao?



1. Điền **l** hoặc **n** vào chỗ trống.

Đêm trăng sáng quá

Nhìnên trời cao

Bé thăm ước ao

Bay vào vũ trụ.

Bé xây nhà máy

....àm cả bể bơi

Trênày thích quá

Rủ bạnên thôi.

Giá như các bạn

Ở khắp mọiđi

Được vui cùng bé

Giữa bầu trời sao.

(Theo Lê Thị Hồng Mai)

2. Gạch dưới các từ viết sai l hoặc n trong đoạn văn sau và sửa lại cho đúng.

Tôi và mấy thằng bạn quay ra bàn riêng với nhau. Không biết trong cung điện ấy có cuốn sách ước không? Đã nhiều lần chúng tôi nghe lời về cuốn sách kì lạ ấy. Nó chỉ nhỏ bằng một bao diêm, nhưng những trang sách đều làm bằng một chất gì đó sáng nóng nánh và thơm ngào ngạt. Cuốn sách được giấu trong một bông sen bằng vàng. Khi muốn ước, chỉ cần nói: "Sách ơi, mở ra! Ước gì được..." là bông sen từ từ nở ra, một ánh sáng kì ảo, một nàn hương lạ lùng bắt đầu tỏa ra và cuốn sách nấp nánh hiện nên trước mắt cho mình tha hồ ước, muốn gì được nấy. Đây, cuốn sách ước là như thế.

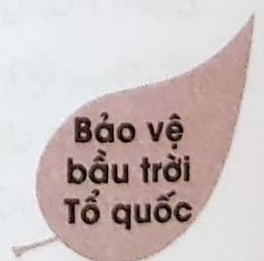
(Theo Trần Hoài Dương)

3. Điền ang hoặc ăng vào chỗ trống (thêm dấu thanh nếu cần).

Mùa xuân đã về trên cánh đồng. Bên kia đồi, tiếp với đồng, là rừng cây. Hoa cánh kiến nở v..... trên rừng, hoa sở và hoa kim anh tr..... xoá. Những bầy ong từ rừng bay xuống đồng như những đám mây mỏng lấp lánh. Ban mai n..... dịu, chim hót líu lo. Gió ngào ngạt mùi thơm của mật và phấn hoa.

(Theo Xuân Quỳnh)

4. Nối mỗi ước mơ trên chiếc lá với nghề nghiệp trên bông hoa cho phù hợp.



9. Đặt câu cảm và câu khiến với mỗi tình huống sau:

Tình huống	Câu cảm	Câu khiến
Em nhìn thấy quảng cáo về một bộ phim rất hay.		
Em ngửi thấy mùi thơm ngào ngạt từ một nhà hàng trên đường đi.		



1. Nói về những điều đặc biệt của các bộ trang phục dưới đây. (Nếu em không biết về các trang phục này, có thể chọn một trang phục đặc biệt mà em biết.)



Người sắt



Chú bé đi đôi hài bảy dặm

2. Vẽ một bộ trang phục mà em mơ ước có được và giới thiệu cho bạn nghe về những điều đặc biệt của bộ trang phục đó.



CHỦ ĐIỂM 3. GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG

1. Đọc bài thơ sau:

Một ngày của mẹ

Mẹ ơi con hỏi
Làm mẹ dễ không
Sao mà nghe xong
Mẹ ngồi im thế?

Nếu như có kẻ
Mẹ sẽ gãi đầu
Biết nói từ đâu
Và lâu mới hết.

Buổi sáng phát mệt
Con chẳng chịu ăn
Gãi đầu ăn năn
Vì sao mình cáu.

Trưa về ôm chặp
Rửa bát, giặt đồ
Cất quần áo khô
Rồi bao nhiêu thứ.

Chiều về mẹ chạy
Cho kịp đến trường
Phóng xe trên đường
Chỉ lo đèn đỏ.

Tối nào cũng khó
Khi con học bài
Đáp số thường sai
Còn hay tranh cãi.

Ban đêm mẹ ngại
Phải thức bao lần
Kéo chăn kín chân
Nằm lo con ốm.

Cả ngày lộn xộn
Mẹ hay vò đầu
Thôi để mai sau
Khi con làm mẹ...

(Theo Huỳnh Mai Liên)

2. Trả lời câu hỏi và thực hiện các yêu cầu ở dưới.

- a. Khi được hỏi làm mẹ dễ không, mẹ đã phản ứng thế nào?
Theo em, vì sao mẹ lại có phản ứng như vậy?

.....

.....

.....

b. Nối việc của mẹ với mỗi thời điểm trong ngày.

Buổi sáng

Học bài cùng con

Buổi trưa

Đến trường đón con

Buổi chiều

Cho con ăn

Buổi tối

Thức kéo chăn cho con

Ban đêm

Rửa bát, giặt đồ, cất quần áo khô

c. Những câu thơ nào cho thấy công việc của mẹ mỗi ngày rất nhiều?

☐ Biết nói từ đâu

☐ Kéo chăn kín chân

☐ Cả ngày lộn xộn

Và lâu mới hết

Nằm lo con ốm

Mẹ hay vò đầu

d. Theo em hai câu thơ cuối "Thôi để mai sau/ Khi con làm mẹ..." muốn nói điều gì?

☐ Việc của mẹ nhiều đến nỗi đến khi con làm mẹ mới kể hết.

☐ Việc của mẹ vất vả, sau này con làm mẹ mới hiểu hết được.

☐ Việc của mẹ đỡ vất vả hơn khi con làm mẹ.

e. Em hãy kể những việc mà bố mẹ đã làm hằng ngày để chăm sóc em.



1. Điền l hoặc n vào chỗ trống.

Con chim còn ngủ

Trong chòmá xanh

Ngôi saoonganh

Còn trên đỉnhúi

Còi tăm đã nổi

Tu tu vào ca.



Mẹ vấn tóc xoà

Còn thơm đêm gội

Bếp hừngửa mới

Tay em vừa nhen

Bố tan ca đêm

Mẹ vào ca sáng

Bố về trongăng

Áo thơm mùi dầu

Em ngả mái đầu

Trongòng bố nựng.

(Theo Nguyễn Lâm Thắng)

2. Điền **ac, at, ăc** hoặc **ăt** vào chỗ trống (thêm dấu thanh nếu cần).

Ngày tôi còn nhỏ, bà tôi thường h..... cho tôi nghe những bài ca dao:

Cái cò cái v..... cái nông

Sao mà yếm gạo nhà ông hời cò...

Tôi nhớ nhất những hôm trăng sáng vàng v....., hai bà cháu tôi nằm đu đưa trên chiếc võng đầu hè. Gió đưa nhè nhẹ, m..... rười rượi. Tôi chỉ nghe mấy câu ca mà đã đuối cả m..... Rồi cứ thế, tôi thấy mình chập chờn theo những cánh cò vút lên cao, bay trên những đồng lúa rộng bát ngát.....

(Theo Lê Khoa)

3. Điền **d, r** hoặc **gi** vào chỗ trống.

Côáoạy cháu về nhà

Ăn xong nhớ lấy cho bà cái tắm.

Nhưng bà đãụng hếtăng

Cháu không còn được lấy tắm cho bà.

Em điót nước bưnga

Chè thơm hương toả khắp nhà vui vui.

(Theo Định Hải)

4. Dưới đây là một căn nhà trước và sau khi được sửa chữa. Em hãy viết ít nhất 3 cặp từ có nghĩa trái ngược nhau vào nhóm phù hợp.



Trước khi sửa chữa:

M: lộn xộn,

.....
.....
.....
.....



Sau khi sửa chữa:

M: gọn gàng,

.....
.....
.....
.....

5. Đặt hai câu với cặp từ có nghĩa trái ngược nhau em đã tìm được ở bài tập 4.

.....

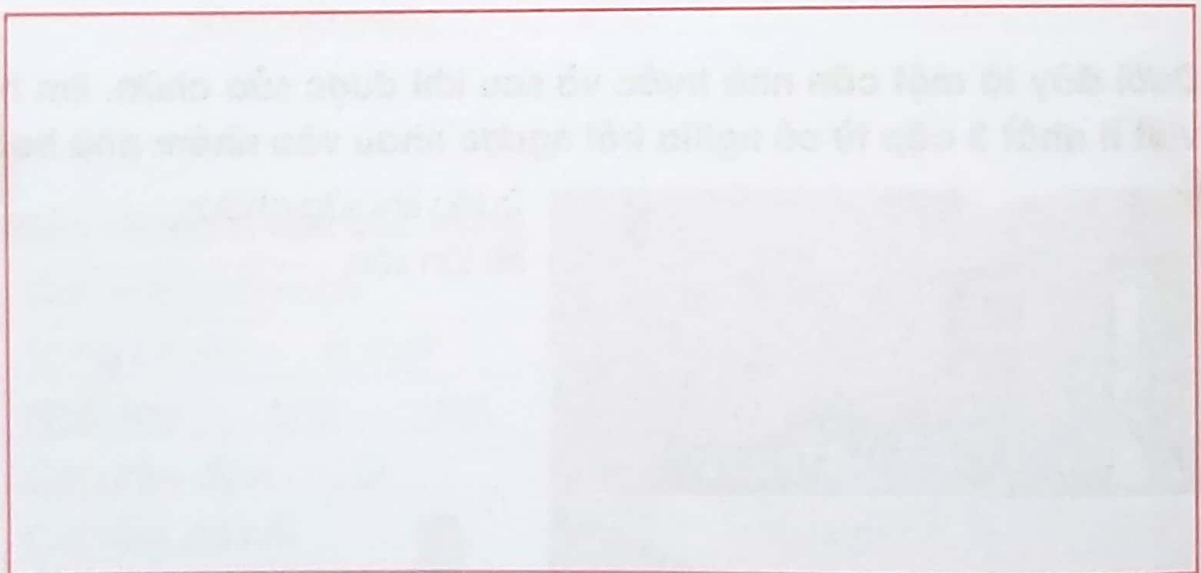
.....

.....

6. Kể tên một số căn phòng hoặc khu vực trong ngôi nhà của em và cho biết các hoạt động mà em cùng gia đình thường làm ở đó.

Căn phòng/ khu vực trong nhà	Hoạt động của em cùng gia đình
.....	
.....	
.....	

7. Vẽ ngôi nhà em mơ ước và điền thông tin giới thiệu về ngôi nhà đó.



Kiểu nhà: Màu sơn tường:

Các phòng/khu vực:

Không gian xung quanh:

Điều đặc biệt nhất:

8. Kể lại một lần em đã cư xử không đúng với một người thân trong gia đình.

Gợi ý: Em đã có hành động không đúng với ai và về việc gì? Vì sao em có hành động như vậy? Sau đó em có nhận ra lỗi của mình không và đã làm gì? Em cảm thấy như thế nào sau sự việc đó?...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



1. Dán bức ảnh chân dung về một người thân đặc biệt trong gia đình em và giới thiệu người đó với bạn của em.

(Người thân em muốn giới thiệu là ai?
Người đó có những những điểm gì
đặc biệt em muốn giới thiệu? Em có
tình cảm như thế nào với người đó?...)

2. Nếu được ban cho ba điều ước, em sẽ ước gì cho những người thân yêu của em trong gia đình?



CHỦ ĐIỂM 4. CUỘC SỐNG MẾN YÊU

1. Đọc câu chuyện sau:

CHIM CÔNG VÀ HOẠ MI

Hôm ấy là một buổi sáng đẹp trời. Nắng đùa nghịch trên những tán cây và gió lao xao mơn man cành lá. Chim công bước ra thăm lá nháy một bài thật đẹp. Máy bạn sóc, thỏ, hươu nai,... đều tấm tắc khen.

Phấn khích quá, chim công liền cất giọng hát. Chợt nó nghe tiếng của bác gấu:

- Ta đang ngủ mà cháu làm ta giật mình tỉnh giấc. Ta nghĩ là cháu chỉ nên nhảy múa thôi chim công ạ!

Sóc cũng ló đầu ra khỏi hang, nói:

- Ủ, mình cũng chỉ thích nhìn cậu nháy múa thôi, chứ hát thì phải có giọng như họa mi ấy. Hình như bạn ấy đang hát kìa.

Quả là chim họa mi vừa cất tiếng hát véo von. Sau khi thưởng thức hết bài hát tuyệt vời của họa mi, cả bác gấu, sóc và các loài vật khác cùng vỗ tay. Chim công rấm rứt khóc:

- Sao mà họa mi có giọng hát hay như thế, còn giọng hát của tôi lại khủng khiếp đến nỗi ai cũng không muốn nghe. Ôi, tôi thật bất hạnh!

Vừa khi ấy, chúa tể của muôn loài xuất hiện, ngài hỏi chim công:

- Chim công này, họa mi có nhảy múa đẹp như con không?

- Dạ không ạ!

Chúa tể mỉm cười:

- Đây, ta đã ban cho mỗi loài một khả năng riêng. Chim công múa đẹp, họa mi hát hay, đại bàng có sức mạnh,... Các con nên vui với những gì mình có hơn là khóc than vì điều mình không có nhé!



(Sưu tầm)

2. Trả lời câu hỏi và thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Khi chim công múa và hát, các loài vật đã phản ứng như thế nào?

Khi chim công múa	
Khi chim công hát	

b. Bác gấu và sóc đã khuyên chim công điều gì?

☐ Chim công nên vừa múa vừa hát.

☐ Chim công chỉ nên múa, không nên hát.

☐ Chim công chỉ nên hát, không nên múa.

c. Hành động nào cho thấy các loài vật rất yêu thích tiếng hát của hoạ mi?

☐ Giật mình

☐ Rấm rứt khóc

☐ Vỗ tay

d. Vì sao chim công khóc và cảm thấy bất hạnh?

e. Dựa theo lời khuyên của chúa tể muôn loài để hoàn thành đoạn sau:

Mỗi người đều có một Điểm mạnh của người này không giống với điểm mạnh của người khác. Vì thế chúng ta nên biết trân trọng và không nên về điều mình không có.

g. Viết một điểm mạnh của riêng em.



1. Điền **g/gh** hoặc **ng/ngh** vào chỗ trống.

Dưới giàn hoa lý trở bông
 Chúà trống tía lòng vòngáy ran.
 Vện ta vội vội vàng vàng
é taià trống bảo rằng: -à ơi!
 - Buổi trưa trời nóng sôi sôi
 Mọiười đangỉ, bạn thôi hết hò.
 Sáng mai rồi hãy ó ồ
ọi người dậy sớm mà lo việc nhà.

(Theo Nguyễn Lãm Thắng)

2. Điền **in** hoặc **inh** vào chỗ trống (thêm dấu thanh nếu cần).

tự t.....

thông m.....

bình t.....

k..... trọng

m..... màng

k..... mít

3. Sử dụng các từ ngữ đã cho, viết lại thành các thông báo phù hợp.

a. trong giờ học / trật tự / giữ

.....

b. vườn hoa / không / và / giẫm chân / lên thảm cỏ

.....

c. vứt rác / cấm / nơi công cộng

.....

4. Nhìn tranh rồi viết tên những vật dụng gây nguy hiểm ở nhà và viết lời khuyên với các từ **nên** / **chớ** / **đừng** / **hãy**.



Vật dụng gây nguy hiểm	Lời khuyên
.....	
.....	
.....	
.....	
.....	

5. Điền số thứ tự các bước sơ cứu khi bị đứt tay và điền từ ngữ phù hợp vào chỗ trống.

nước sạch, thấm khô, băng y tế, băng bó



Dùng
dán lên vết thương.



Rửa vết thương bằng

..... vết thương bằng
gạc hoặc miếng vải sạch.



Dùng bông gòn để
..... vết thương.



6. Chọn từ ngữ về tính cách điền vào chỗ trống cho phù hợp để hoàn thành lời tự giới thiệu của các bạn dưới đây:

tự giác, hoạt bát, nhút nhát, cẩn thận



Tớ rất thích gặp gỡ và nói chuyện với nhiều người. Mọi người thấy tớ nói chuyện cởi mở nên ai cũng bảo tớ là người

Tớ thì lại lắm. Tớ hay ngại khi nói chuyện với người lạ. Tớ chỉ dễ nói chuyện với một vài bạn thân thiết thôi.



Điểm mạnh của tớ là tính
Những việc có thể làm được, tớ luôn tự mình làm lấy và không ngại khó khăn.

Tớ không phải là người nhanh nhẹn cho lắm, nhưng tính tớ luôn Làm việc gì, tớ cũng xem xét kĩ lưỡng để tránh sai sót.



7. Viết một bản tự thuật ngắn gọn nói về những điểm mạnh và những điểm yếu của bản thân em.

Điểm mạnh

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Điểm yếu

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

8. Điền từ ngữ phù hợp vào chỗ trống để hoàn thành thông báo dưới đây:



THÔNG BÁO

Chương trình tham quan hè

Trước khi kết thúc năm học, nhà trường tổ chức Bảo tàng Văn học cho học sinh toàn trường.

.....: 8 giờ sáng ngày 20 – 5

Địa điểm tập trung: Sân trường

Yêu cầu học sinh mặc nhà trường; giữ thái độ trong thời gian tham quan.

Hiệu trưởng

Lê Nguyên Khôi

9. Viết thông báo về một nội dung tùy chọn (trang trí thêm nếu cần).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....



Trao đổi với bạn những điều cần lưu ý khi tham gia các hoạt động đông người ở ngoài trời.

Gợi ý: Cần đem theo những gì? Chú ý những gì? Tránh những nguy hiểm gì?....



CHỦ ĐIỂM 5. VIỆT NAM QUÊ HƯƠNG EM

1. Đọc bài sau:

Biển quê hương



Việt Nam là đất nước có đường bờ biển dài và đẹp nổi tiếng thế giới. Chúng ta hãy cùng khám phá một vài bãi biển từ Bắc vào Nam.

Biển Sầm Sơn (Thanh Hoá)

Bãi biển Sầm Sơn được coi là bãi biển lâu đời nhất Việt Nam. Năm 1907, người Pháp đã xây dựng nơi đây thành khu nghỉ mát. Cho đến nay, bãi biển Sầm Sơn vẫn mang vẻ đẹp mộc mạc của thiên nhiên. Từ Hà Nội, du khách chỉ mất hơn ba tiếng đồng hồ đi ô tô là đã đến được Sầm Sơn.

Biển Mỹ Khê (Đà Nẵng)

Biển Mỹ Khê được bình chọn là một trong những bãi biển quyến rũ nhất hành tinh. Với cung đường biển uốn lượn, nước trong xanh và cát trắng mịn, bãi biển Mỹ Khê thu hút hàng triệu du khách mỗi năm. Đến đây, bạn còn được khám phá nhiều thắng cảnh của Đà Nẵng như bán đảo Sơn Trà, núi Bà Nà, đèo Hải Vân,...

Biển Phú Quốc (Kiên Giang)

Đảo Phú Quốc được mệnh danh là đảo ngọc trên vùng biển Tây Nam của Tổ quốc ta. Các bãi biển ở Phú Quốc đều mang vẻ nguyên sơ, thơ mộng. Di chuyển bằng ca nô để ghé thăm những hòn đảo nhỏ nằm lơ lửng giữa biển cũng là một trải nghiệm thú vị khi đến nơi đây.

(Nguyên Khôi tổng hợp)

2. Trả lời câu hỏi hoặc thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Điền Đ (đúng) hoặc S (sai) vào ☐.

- Việt Nam có những bãi biển lâu đời nhất thế giới. ☐

- Bãi biển Sầm Sơn là khu nghỉ mát từ năm 1907. ☐

- Du khách đến Sầm Sơn có thể đi ca nô thăm các đảo nhỏ. ☐

- Ngày nay, biển Sầm Sơn đã không còn vẻ mộc mạc. ☐

- Đi ô tô từ Hà Nội đến Sầm Sơn mất hơn ba tiếng đồng hồ. ☐

b. Nối ô chữ chỉ địa danh với điểm nổi bật của địa danh đó.

Bãi biển Sầm Sơn

một trong những bãi biển quyến rũ nhất hành tinh

Bãi biển Mỹ Khê

đảo ngọc trên vùng biển Tây Nam của Tổ quốc

Đảo Phú Quốc

bãi biển lâu đời nhất Việt Nam

c. Nhờ đâu bãi biển Mỹ Khê có thể thu hút hàng triệu du khách mỗi năm?

☐ Nhờ có khu nghỉ mát lâu đời, cổ kính hàng trăm năm.

☐ Nhờ có đường bờ biển đẹp, nước trong xanh và cát trắng mịn.

☐ Nhờ có nhiều đảo nhỏ thú vị để du khách ghé thăm.

d. Nếu được chọn, em muốn đến thăm vùng biển nào ở trên? Vì sao?



1. Điền **ch** hoặc **tr** vào chỗ trống.

Con đường rợp bónge

Uốn mìnhong nắng hạ

Tiếngim rơi ngọt quá!

Khẽ động cọng rơm vàng.

Buổi sớm sương mờ màng

Mắt long lanh ngọn cỏ

Buổiưa thơm cánh gió

Nâng bước em tớiường.

Cây gạo đứng bên đường

Mẹ vềưa nghỉ mát

Conim sâu vừa hát

Giọt mồ hôi lănòn.

(Theo Nguyễn Lâm Thắng)

2. Điền ươn, ương, uôn hoặc ông vào chỗ trống (thêm dấu thanh nếu cần).

Từ Lào Cai, chúng tôi vượt đèo Ô Quy Hồ để sang đất Lai Châu. Con đường..... chạy vòng quanh những dãy núi, một bên vách đá cao dựng đứng, một bên vực sâu thăm thẳm. Mưa bỗng t..... xối xả. Đi lên đã khó, đi x..... lại càng khó hơn, sơ sẩy là có thể bị trượt ngã. Nhìn xa xa, thì thoáng lăm mới thấy vài mái nhà nằm vắt vẻo trên s..... núi.

(Theo Lam Linh)

3. Tìm trong đoạn văn ở bài tập 2 một cặp từ trái nghĩa và đặt câu với một từ tìm được.

- Cặp từ trái nghĩa:

- Đặt câu:

4. Tìm cặp từ trái nghĩa trong mỗi câu ca dao sau:

Ca dao	Cặp từ trái nghĩa
Đường vô xứ Nghệ quanh quanh Đường ra Hà Nội như tranh vẽ rỗng.	
Biên Hoà buổi chẳng đặng the, Ăn vào ngọt lịm như chè đậu xanh.	
Đồng Nai xứ sở lạ lùng, Dưới sông cá lội, trên rừng cọp um*. (cọp um: hổ gầm)	

5. Viết tên ít nhất ba danh lam thắng cảnh nổi tiếng ở Việt Nam vào mỗi nhóm dưới đây:

a. Các dòng sông:

b. Các ngọn núi:

c. Các di tích lịch sử:

6. Đọc đoạn văn sau và điền từ ngữ phù hợp vào chỗ trống.

dân ca, oai hùng, Đông Bắc, trung tâm, chặn đánh

Bắc Ninh là một tỉnh nhỏ cách thành phố Hà Nội 30 ki-lô-mét về phía Tỉnh Bắc Ninh xưa kia là của xứ Kinh Bắc – quê hương của quan họ. Năm 1077, quân dân nhà Lý đã quân Tống xâm lược trên đoạn sông Như Nguyệt chảy qua tỉnh. Chính từ nơi đây, những câu thơ đã cất lên khiến quân giặc phải khiếp sợ: “Sông núi nước Nam, vua Nam ở/ Rành rành định phận ở sách trời...”.

(Phương Khoa tổng hợp)

7. Nối các từ ngữ chỉ đặc điểm ở nông thôn hoặc thành phố với nhóm phù hợp.

Nông
thôn

Thành
phố

thưa vắng

hối hả

sôi động

bình dị

hiện đại

yên tĩnh

chậm rãi

tấp nập

8. Đặt hai câu với cặp từ trái nghĩa nói về nông thôn và thành phố ở bài tập 7.

9. Viết ba câu miêu tả mỗi bức tranh dưới đây (theo mẫu) để thấy được sự thay đổi của làng quê ngày xưa và ngày nay.



M: Làng quê ngày xưa không có đường dây điện.

Làng quê ngày nay có đường dây điện đến từng nhà.

10. Viết đoạn văn nêu suy nghĩ của em: Em muốn sống ở nông thôn hay thành phố? Vì sao?



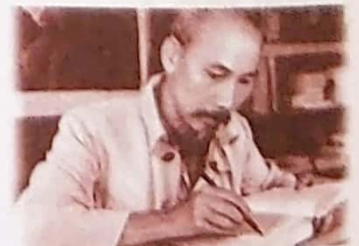
1. Trao đổi với bạn thông tin về danh nhân Việt Nam trong các tranh dưới đây: quê hương, thời đại, đặc điểm/ thành tích nổi bật,...



Hai Bà Trưng



Hưng Đạo vương
Trần Quốc Tuấn



Chủ tịch
Hồ Chí Minh

2. Sưu tầm tranh, ảnh về một danh nhân ở quê hương em mà em biết và giới thiệu thông tin về người đó cho bạn bè, người thân nghe.

CHỦ ĐIỂM 6. THIÊN NHIÊN TƯƠI ĐẸP



1. Đọc câu chuyện sau:

MÙA XUÂN LÀ CỦA CHÚNG TA

Tia nắng ấm đầu xuân tìm đúng chỗ ngủ của bác gấu khoang. Đó là một hốc cây khá rộng. Những ngày chớm lạnh, bác gấu đã vào đấy, che kín cành lá để ngủ cho yên mà lại ấm. Tia nắng tinh nghịch, loáng vào đôi mi mộng làm bác gấu khoang hé mắt nhìn ra.



Ngoài trời, mùa xuân đã về. Từng chồi búp non nõn xanh mượt mà, xoè đôi cánh rung rinh trên những nấc cành khẳng khiu. Một đôi chim ở đâu bay tới, mới nói chuyện thăm với nhau, chưa hát ca gì cả, mà trời đất đã như thay đổi hẳn.

Bác gấu khoang cười. Đôi chim nhỏ cất tiếng:

- Chúng cháu chào bác gấu khoang! Bác vẫn mạnh khỏe chứ ạ?

Bác gấu trả lời, giọng ồm ồm:

- Chào các cháu! Ờ, ờ! Bác vẫn khỏe. Ờ, ờ! Trời đất đẹp quá! Mùa xuân rồi, các cháu ạ.

Một loạt tiếng "vâng" cùng đáp lại. Không phải riêng tiếng chim nữa. Sóc, thỏ, ong, bướm và cả kiến nữa, bé như vậy mà nói đến to:

- Mùa xuân rồi, bác gấu ạ!

Bướm muôn màu chấp chới đôi cánh, còn hoa thì bạt ngàn, tươi thắm trên thảm cỏ xanh rờn. Bác gấu khoang nhìn khắp lượt, lòng rộn ràng vui.

(Theo Thy Ngọc)

2. Trả lời câu hỏi hoặc thực hiện các yêu cầu ở dưới.

a. Điều gì đã đánh thức bác gấu khoang sau giấc ngủ đông? Đánh dấu ✓ vào ☐.

☐ Tia nắng ấm

☐ Đôi chim

☐ Sóc, thỏ, ong, bướm

b. Nối ô chữ ở cột trái với ô chữ ở cột phải cho phù hợp.

Chồi búp

bạt ngàn, tươi thắm trên thảm cỏ xanh

Đôi chim

muôn màu sắc, chấp chới đôi cánh

Bướm

nói chuyện với nhau và chào hỏi bác gấu

Cỏ, hoa

non nớt, xanh mượt, xoè đôi cánh rung rinh

c. Những câu nào cho thấy sự hào hứng của các con vật khi mùa xuân về? Chọn nhiều đáp án.

☐ Đôi chim nhỏ: "Chúng cháu chào bác gấu khoang!".

☐ Bác gấu: "Trời đất đẹp quá! Mùa xuân rồi, các cháu ạ!".

☐ Sóc, thỏ, ong, bướm, kiến đều nói to: "Mùa xuân rồi, bác gấu ạ!".

d. Nhìn ngắm cảnh mùa xuân, bác gấu khoang cảm thấy như thế nào?

☐ Ngạc nhiên, ngỡ ngàng

☐ Rộn ràng vui

☐ Bồi hồi, xao xuyến

e. Theo em, vì sao thiên nhiên mùa xuân lại vui tươi, nhộn nhịp như vậy?



1. Tìm và viết tên các con vật bắt đầu bằng **c** hoặc **k** có trong bức tranh sau:



- Các con vật có tên bắt đầu bằng **c**:

- Các con vật có tên bắt đầu bằng **k**:

2. Thêm dấu hỏi hoặc dấu ngã cho chữ in đậm trong bài thơ sau:

Mùa xuân hoa **no** đẹp tươi
Bướm con bướm mẹ ra chơi hoa hồng.
Bướm mẹ hút mật đầu bông
Bướm con đùa với nụ hồng **do** hoe.
Vui sao khi chớm vào hè
Xôn xao tiếng **se**, tiếng ve báo mùa.
Rộn ràng là một cơn mưa
Trên đồng bông lúa **cung** vừa uốn câu.

(Theo Trần Đăng Khoa)

3. Viết cặp từ có nghĩa trái ngược nhau trong các câu ca dao, tục ngữ về các hiện tượng tự nhiên dưới đây:

Ca dao, tục ngữ	Cặp từ có nghĩa trái ngược
Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng, Ngày tháng mười chưa cười đã tối.	
Chuồn chuồn bay thấp thì mưa, Bay cao thì nắng, bay vừa thì râm.	
Đầu năm sương muối, cuối năm gió nồm.	
Trăng quầng thì hạn, trăng tán thì mưa.	
Mồng bảy ngâu ra, mồng ba ngâu vào.	

4. Viết thêm các từ ngữ chỉ đặc điểm cho các hiện tượng thiên nhiên (theo mẫu).

- Mưa: mưa rả rích, mưa xối xả,

- Nắng: nắng dịu nhẹ, nắng gay gắt,

- Gió: gió hiu hiu, gió phàn phật,

5. Đặt câu với hai từ ngữ ở bài tập 4, trong đó có sử dụng biện pháp so sánh.

Mẫu: Tiếng mưa rơi rả rích như một bản đàn êm ái giữa đêm khuya.

6. Điền từ ngữ đã cho vào chỗ trống.

mênh mông, xám xám, loắt choắt, mập mạp, ong óng, loắt choắt

Bây giờ là đầu mùa đông. Ngoài ruộng, lúa chín vàng hây. Những bông thóc nếp mập và tươi , trĩu gù lưng xuống. Màu vàng san sát giải từ cánh đồng làng Nghĩa Đô đến tận bờ tre làng Phú Gia. Theo với mùa lúa, từng đàn chim ri bay về mọi cánh đồng. Ri đá người , bé chưa bằng ri cam, mà lại bé hơn cả chim sẻ. Chú ri đá như chiếc hạt mít , có dính chút đuôi. Đôi mắt nâu lơ lơ. Cặp mỏ ngắn, cục mịch trước đôi mắt như một viên cuội Lông màu nâu, mượt, trơn và mịn. Đôi chân cũng xám như mỏ. Con chim ri trông lam lũ như một người dân quê trên đồng ruộng.

(Theo Tô Hoài)

7. Viết các từ đã cho ở bài tập 6 vào nhóm dưới đây và viết thêm ít nhất 3 từ khác vào mỗi nhóm.

– Từ ngữ chỉ đặc điểm màu sắc:

.....

.....

– Từ ngữ chỉ đặc điểm hình dáng:

.....

.....

8. Tìm các câu có sử dụng biện pháp so sánh trong đoạn văn ở bài tập 6 và điền thông tin vào bảng dưới đây:

Sự vật được so sánh	Đặc điểm so sánh	Từ so sánh	Sự vật so sánh
.....			
.....			
.....			

9. Nêu cảm xúc của em sau khi xem một bức ảnh hoặc một chương trình ti vi về thiên nhiên.

Gợi ý: Em đã xem bức ảnh/ chương trình ti vi nào? Bức ảnh/ chương trình đó có nội dung gì khiến em ấn tượng? Em cảm có những cảm xúc như thế nào sau khi xem bức ảnh/ chương trình đó?...



- 1. Cùng bạn hoặc người thân của em quan sát thời tiết bên ngoài, sau đó miêu tả đặc điểm thời tiết và cảnh vật lúc đó.**
- 2. Khi người thân của em có việc đi ra ngoài, em sẽ khuyên người đó điều gì nếu:**
 - Lúc đó trời mưa rất to, có kèm sấm chớp.
 - Lúc đó nhiệt độ ngoài trời rất thấp, có gió rét.